

Bản án số: 29/2022/HSST

Ngày: 30-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**.
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Ông **Nguyễn Văn Quyết**.
 - + Bà **Nguyễn Thị Thùy Liễu**.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Triệu Thị Loan**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Bà **Đặng Thị Thủy**- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 07/3/2022; Thông báo thay đổi thời gian xét xử; Thông báo mở lại phiên tòa đối với bị cáo:

Đinh Hồng Q, sinh năm 1990; Giới tính: Nam.

ĐKKHKT và chỗ ở: Số 5/147 QT, phường BH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12;

Con ông Đinh Văn C và bà Phạm Thị H.

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 94/HSST ngày 20/5/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 128/HSST ngày 06/9/2007 là 21 tháng tù (trị giá tài sản chiếm đoạt là 18.300.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2009.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 189/HSST ngày 18/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, xử phạt 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 24.197.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/3/2011.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2012/HSST ngày 08/3/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, xử phạt 51 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 65.330.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/2015.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2016/HSST ngày 28/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/6/2021).

Nhân thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 121 ngày 18/4/2005 của Công an thành phố Hải Dương phạt cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Quyết định đưa vào trại giáo dưỡng số 388 ngày 26/5/2005 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Dương về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 156 ngày 11/6/2007 của Công an thành phố Hải Dương xử phạt tiền 50.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 13/11/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông Đinh Quang D, sinh năm 1952.

Trú tại: Khu TL, phường ND, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- **Người làm chứng:** Ông Đinh Văn C, sinh năm 1966.

Trú tại: Số 5/147 QT, phường BH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Ông D, ông C vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ ngày 10/11/2021, Đinh Hồng Q đi huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, chơi với bạn tên Đ (không rõ họ, địa chỉ). Đến khoảng 03 giờ ngày 10/11/2021, Q đi taxi (không nhớ hãng, biển số xe) từ khu vực Ban chỉ huy Quân sự huyện Thanh Hà về thành phố Hải Dương. Khi đi đến khu Tân Lập, phường Nam Đồng, thành phố Hải Dương, Q thấy nhà ông Đinh Quang D, sinh năm 1952 ở khu TL, phường ND, thành phố Hải Dương đèn sáng nên nảy sinh trộm cắp tài sản. Q thanh toán tiền taxi rồi xuống đi bộ, trèo qua tường bao để vào trong sân, thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu

Honda Wave, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 34B4 - 306.48 dựng trước cửa gian nhà bếp, Q thấy trên tường bếp có khe thoáng rộng nên chui qua khe thoáng này vào gian bếp, đi lối cửa thông lên nhà ở vào nhà lục soát tại phòng ăn lấy ở tủ vách ngăn 01 chùm chìa khóa nhà và 01 chìa khóa xe máy. Q lấy chìa khóa xuống mở cửa gian nhà bếp ra sân rồi ra mở khóa cổng. Sau đó, Q quay vào nhà lục soát tiếp, lấy được số tiền 5.500.000 đồng trong túi xách treo ở móc quần áo trên tường bếp và đi ra sân dong chiếc xe mô tô trên ra ngõ, Q dùng chìa khóa xe máy lấy được mở ổ khóa điện rồi điều khiển xe đi về nhà. Q lấy ở trong cốp dưới yên xe 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đinh Quang D, địa chỉ: khu TL, phường NB, thành phố Hải Dương, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe mô tô biển kiểm soát 34B4 - 306.48 cất giấu vào trong tủ quần áo tại phòng ngủ của Q. Chiếc xe mô tô Q để tại sân nhà Q, số tiền 5.500.000 đồng, Q đã chi tiêu hết.

Hồi 11 giờ cùng ngày, Công an thành phố Hải Dương rà soát các đối tượng nghi vấn trên địa bàn và tiến hành triệu tập Q lên làm việc, phát hiện tại sân nhà Q có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 34B4 - 306.48 nên ông Đinh Văn C, trú tại số 5/147 QT, phường BH, thành phố Hải Dương (là bố đẻ của Q) đã giao nộp chiếc xe cho Cơ quan Công an. Quá trình khám xét chỗ ở đã thu giữ tại phòng ngủ của Q 01 giấy đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe mô tô trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 78/KL-HĐĐGTS ngày 13/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Hải Dương kết luận: Trị giá của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh-đen-bạc, biển số 34B4-360.48 kê trên là 14.838.375 đồng.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSTPHD ngày 27/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Đinh Hồng Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Đinh Hồng Q đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Bị hại ông Đinh Quang D có đơn xin xử vắng mặt và đề nghị về trách nhiệm dân sự: Tài sản chiếc xe Wave, màu xanh đen bạc biển kiểm soát 34B4-306.48 và 01 giấy đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe mô tô trên đã thu hồi trả lại cho ông D. Đối với số tiền 5.500.000đ bị cáo chiếm đoạt của ông D không thu hồi được ông D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.500.000đ. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Tòa án xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Hồng Q và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Hồng Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS.

Xử phạt bị cáo Đinh Hồng Q từ 30 tháng đến 33 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/11/2021.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 584; 585; 586; 589 BLDS.

Xử buộc bị cáo Đinh Hồng Q bồi thường cho ông Đinh Quang D số tiền 5.500.000đ (*năm triệu lăm trăm ngàn đồng chẵn*).

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, sơ đồ hiện trường, biên bản khám xét, biên bản khám nghiệm hiện trường. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 03 giờ ngày 10/11/2021, tại nhà ông Đinh Quang D ở khu TL, phường ND, thành phố Hải Dương, Đinh Hồng Qu đã trèo qua tường bao, chui vào trong bếp nhà ông D lén lút chiếm đoạt số tiền 5.500.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 34B4 - 306.48 và 01 giấy đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe mô

tô trên. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 20.338.375 đồng (*Hai mươi triệu ba trăm ba mươi tám ngàn, ba trăm bảy mươi lăm đồng chẵn*).

Bị cáo có 04 tiền án chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nay bị cáo phạm tội do lỗi cố ý. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết định khung là *tái phạm nguy hiểm*. Nên VKS truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS, với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân, gây mất trật tự tại địa phương, xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, bị Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản, tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù không lấy đó làm bài học cho bản thân lại phạm tội cùng loại tội Trộm cắp tài sản. Do vậy cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt gây thiệt hại không lớn, bị hại ông D có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: tài sản bị cáo chiếm đoạt của ông D 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 34B4 - 306.48; 01 giấy đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe mô tô trên. Tài sản trên đã thu hồi trả lại cho ông D, ông D nhận lại tài sản xe mô tô trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không giải quyết. Đối với số tiền bị cáo chiếm đoạt của ông D 5.500.000đ không thu hồi được. Ông D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền trên. HĐXX xét bị cáo chiếm đoạt của ông D số tiền 5.500.000đ, bị cáo chưa bồi thường. Ông D yêu cầu bị cáo bồi thường là phù hợp pháp luật. Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông D số tiền 5.500.000đ.

[8] Đối với ông Đinh Văn C không biết xe mô tô biển số 34B4 - 306.48 là tài sản do Q phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

[9] Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Tòa án.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 584; 585; 586; 589; 357; 468 Bộ luật dân sự. Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đinh Hồng Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Đinh Hồng Quân **33 (ba mươi ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/11/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Xử buộc bị cáo Đinh Hồng Q bồi thường cho ông Đinh Quang D số tiền 5.500.000 VNĐ (*năm triệu năm trăm ngàn đồng chẵn*).

- Án phí: Buộc bị cáo Đinh Hồng Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 BLTTHS bị cáo Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người đọc thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương;
- CQTHAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Bị hại;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA TP. Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương